

# QUẢN LÝ NỢ XẤU CỦA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19

HOÀNG NGUYỄN KHAI

**Đại dịch COVID-19 bùng phát ở Việt Nam từ tháng 2/2020 đến nay vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp. Trong hơn 1 năm qua, đại dịch này đã và đang tác động rất lớn nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội nước ta. Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân gặp rất nhiều khó khăn, theo đó đã ảnh hưởng đến quản lý của hệ thống ngân hàng Việt Nam. Bài viết phân tích thực trạng nợ xấu hệ thống Ngân hàng Việt Nam và đưa ra một số khuyến nghị quản lý nợ xấu.**

Từ khóa: Nợ xấu, ngân hàng, Việt Nam, đại dịch COVID-19

## SOLUTIONS TO MANAGE BAD DEBTS OF VIETNAMESE CREDIT INSTITUTIONS IN THE CONTEXT OF THE COVID-19 PANDEMIC

Hoang Nguyen Khai

*Starting to break out in February 2020 and still developing complicatedly, the COVID-19 pandemic has been affecting many aspects of Vietnam's socio-economic life. Production, business and service activities of enterprises, households and individuals face many difficulties. This has impacted and affected bad debt management of Vietnam's banking system. The article analyzes the current situation of bad debt in Vietnam's banking system and gives some recommendations on bad debt management in the coming time.*

*Keywords: Bad debt, banking, Vietnam, COVID-19 Pandemic*

Ngày nhận bài: 6/8/2021

Ngày hoàn thiện biên tập: 13/8/2021

Ngày duyệt đăng: 20/8/2021

### Khát quát về tình hình nợ xấu hệ thống tổ chức tín dụng

Do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, nợ xấu của hệ thống tổ chức tín dụng (TCTD) Việt Nam tăng cao trong thời gian qua. Ước tính của tác giả bài viết dựa trên số liệu công bố của các ngân hàng thương mại (NHTM), thì tỷ lệ nợ xấu đến hết tháng 6/2021 là khoảng gần 2,2%.

Về kết quả xử lý nợ xấu, theo số liệu của Ngân

hàng Nhà nước (NHNN), từ năm 2012 đến hết tháng 6/2021, toàn hệ thống các TCTD đã xử lý được khoảng trên 530.000 tỷ đồng nợ xấu. Trong đó, lũy kế từ ngày 15/8/2017 đến 30/4/2021, triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/2017 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về về thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD, toàn hệ thống các TCTD đã xử lý được gần 350.000 tỷ đồng nợ xấu xác định theo Nghị quyết, đạt trung bình khoảng 8 nghìn tỷ đồng/tháng, cao hơn khoảng 2 lần so với trước đó. Tuy nhiên, nếu tổng hợp từ báo cáo tài chính của 26 NHTM đến hết tháng 6/2021 cho thấy, sau hơn 1 năm bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19, có tới 20 trong tổng số 26 NHTM cổ phần Việt Nam đang niêm yết có số dư nợ xấu tăng. Trong số đó, có 4 NHTM có tỷ lệ nợ xấu trên 2%, nhiều NHTM có tỷ lệ nợ xấu tăng so với cuối năm 2020 nhưng cũng có nhiều NHTM có tỷ lệ nợ xấu giảm ở mức dưới 1%, điển hình như các ngân hàng: ACB, Techcombank, MB, BacABank, SCB và Vietcombank.

Tính đến hết tháng 6/2021, dẫn đầu về quy mô nợ xấu là BIDV với con số 21.141 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu ở ngưỡng 1,63%. Hai NHTM tiếp theo là VietinBank với quy mô nợ xấu gần 14.500 tỷ đồng, tăng hơn 52% so với cuối năm 2020; VPBank có con số nợ xấu là hơn 10.800 tỷ đồng, tăng 9% so với cuối năm 2020. Tỷ lệ nợ xấu đến hết tháng 6/2021 của Vietinbank là 1,34% và của VPBank là 2,47%.

Tuy nhiên, do kinh tế vĩ mô bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, nên tỷ lệ nợ xấu của các NHTM chưa phản ánh đúng thực chất, còn tiềm ẩn nhiều rủi ro trong hiện tại cũng như trong tương lai.

**Quy mô trích lập dự phòng rủi ro để bảo hiểm nợ xấu**

Ngày 2/4/2021, NHNN Việt Nam đã ban hành Thông tư số 03/2021/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN (ban hành ngày 13/3/2020), quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19). Quy định mới tại Thông tư số 03/2021 đã cho phép các NHTM được trích lập dự phòng rủi ro tín dụng cho những khoản nợ cơ cấu trong 3 năm. Với các NHTM có tỷ lệ trích lập dự phòng rủi ro thấp, áp lực trích lập và xử lý nợ trong tương lai sẽ cao hơn nếu nợ xấu tăng, ảnh hưởng lợi nhuận. Vì vậy, một số NHTM có điều kiện về tiềm lực tài chính, về quy mô lợi nhuận đã mạnh dạn trích lập dự phòng rủi ro để bảo hiểm cho nợ xấu hiện tại cũng như trong tương lai.

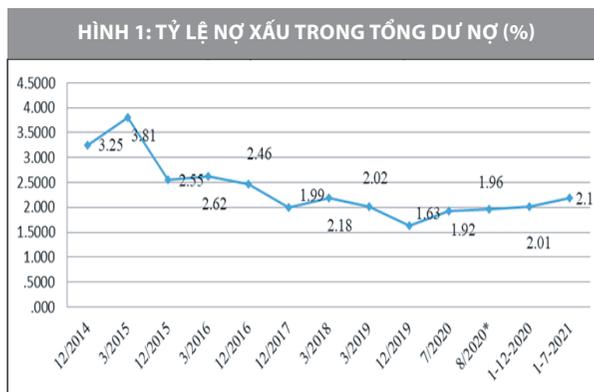
ACB là 1 trong số ít NHTM đã trích lập dự phòng rủi ro tín dụng cho toàn bộ số nợ tái cơ cấu trong 6 tháng đầu năm 2021 thay vì phân bổ trong 3 năm. Bên cạnh đó, Vietcombank cũng chủ động trích lập dự phòng toàn bộ nợ tái cơ cấu trong năm 2021 mà không cần giãn việc trích lập dự phòng trong khoảng thời gian tới 3 năm theo Thông tư số 03/2021/TT-NHNN.

Vietcombank và Techcombank có tỷ lệ trích lập dự phòng rủi ro so với số nợ xấu, còn gọi là dự phòng bao phủ nợ xấu cao nhất trong hệ thống NHTM. Cụ thể, Vietcombank dẫn đầu với tỷ lệ trích lập dự phòng rủi ro bằng gần 352% so với số nợ xấu ở thời điểm đến hết quý II/2021. Tiếp theo đó là Techcombank quy mô trích lập dự phòng rủi ro bằng 259% số nợ xấu cũng tính đến hết quý II/2021.

Theo quy định, ngân hàng có hai loại trích lập, một là dự phòng chung bằng 0,75% tổng dư nợ cho vay và dự phòng cụ thể với phần nợ xấu phát sinh theo từng nhóm nợ. Trong đó, NHTM trích lập 100% với nợ có khả năng mất vốn, 50% với nợ nghi ngờ, 20% với nợ dưới tiêu chuẩn, ngoài ra còn trích 5% với nợ cần chú ý. Nếu tỷ lệ bao phủ nợ xấu càng cao thì việc xử lý nợ xấu của ngân hàng đó càng tốt. Nhiều NHTM có nguồn lực trích lập dự phòng rủi ro tín dụng lớn, nếu nợ xấu tiếp tục phát sinh bởi đại dịch COVID-19, ngân hàng đã sẵn nguồn trích lập dự phòng để xử lý, không để nợ xấu tăng đột biến.

**Cơ cấu lại nợ cho khách hàng nợ xấu và tăng trích lập dự phòng rủi ro tín dụng**

Nhìn lại năm 2020 về việc thực hiện chính sách cơ cấu lại nợ do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, có



Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ số liệu của NHNN

thể thấy, ngay từ cuối năm 2020, nhiều NHTM đã tạm dừng mở rộng danh mục nợ được tái cơ cấu. Bởi vì các NHTM lo ngại về quy định thời gian cơ cấu lại nợ theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN, NHNN chỉ cho phép tái cơ cấu lại các khoản nợ phát sinh nghĩa vụ trả nợ trong khoảng thời gian từ ngày 23/1/2020 đến ngày liền kề sau 3 tháng khi Thủ tướng công bố hết dịch. Theo số liệu của NHNN đến giữa tháng 11/2020, các TCTD đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho trên 341.800 tỷ đồng dư nợ.

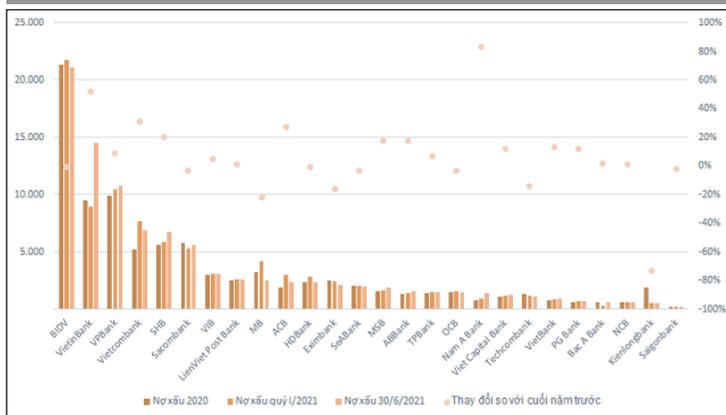
Tuy nhiên, do yêu cầu thực tiễn, NHNN phát đi tín hiệu sửa đổi bổ sung Thông tư số 01/2020/TT-NHNN, nên trong các tháng cuối năm 2020 và đầu năm 2021 nhiều NHTM tiếp tục cơ cấu lại nợ cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi đại dịch. Kết quả, đến hết tháng 3/2021, các TCTD Việt Nam đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 262.000 khách hàng với dư nợ khoảng 357.000 tỷ đồng, tăng 15.200 tỷ đồng số với giữa tháng 11/2020; chiếm khoảng 4% tổng dư nợ cho vay khách hàng toàn ngành Ngân hàng đã được cơ cấu và không bị chuyển xuống nhóm nợ xấu.

Để phù hợp với bối cảnh của đại dịch COVID-19, NHNN đã ban hành Thông tư 03/2021/TT-NHNN. Thông tư có hiệu lực từ ngày 17/5/2021, cho phép NHTM kéo giãn lộ trình trích lập dự phòng xử lý nợ xấu 3 năm để hỗ trợ các NHTM lẫn doanh nghiệp.

Theo các chuyên gia, Thông tư số 03/2021/TT-NHNN có nhiều tác động tích cực trong ngắn và dài hạn đến các NHTM Việt Nam. Danh mục nợ tái cơ cấu của các NHTM có thể tăng nhẹ trong 2021 do điều kiện để cho phép các khoản nợ tái cơ cấu được mở rộng. Tuy nhiên, mức độ ảnh hưởng đến lợi suất tài sản của các NHTM là không đáng kể.

Với việc giãn bớt lộ trình trích lập dự phòng theo Thông tư số 03/2021/TT-NHNN, kỳ vọng chi phí dự phòng của các NHTM sẽ không tăng quá mạnh trong năm 2021, từ đó giúp các NHTM có dư địa cho thu

**HÌNH 2: DIỄN BIẾN NỢ XẤU CỦA CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN CUỐI NĂM 2020 ĐẾN THÁNG 6/2021**



Nguồn: Tổng hợp theo BCTC hợp nhất năm 2020, quý I và quý II/2021 của các NHTM

nhập giữ lại để hỗ trợ tăng cường an toàn vốn và thúc đẩy cho vay phục vụ sản xuất, kinh doanh.

**Khuyến nghị giải pháp**

Từ thực trạng nợ xấu hệ thống các TCTD Việt Nam, bài viết đề xuất một số khuyến nghị quản lý nợ xấu gồm:

*Một là*, các NHTM cần "mạnh tay" trích lập dự phòng rủi ro tín dụng sát với thực chất các khoản nợ đã được cơ cấu lại. NHTM không trích lập dự phòng rủi ro tín dụng đúng thực tế thì lợi nhuận hết năm 2020 vẫn cao nhưng thực chất là con số ảo về các khoản nợ xấu đã được cơ cấu lại sẽ sớm chuyển thành nợ nhóm 3 đến nhóm 5 trong tương lai gần (sau năm 2023). Bởi vậy, các NHTM nói riêng, TCTD nói chung cần thận trọng với 2 loại nợ là nợ được cơ cấu lại và những khoản nợ mới cho vay nhưng khách hàng không tiêu thụ được hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ.

*Hai là*, các NHTM cần chủ động trích lập dự phòng rủi ro cho dù lợi nhuận bằng 0 hay quá thấp; tiếp tục quyết liệt trong bán tài sản; thu hồi các khoản nợ xấu cũ và thận trọng đối với các khoản giải ngân mới đối với khách hàng tiền ẩn rủi ro.

*Ba là*, cơ cấu lại các TCTD, gắn với xử lý nợ xấu. Để tiếp tục triển khai công tác thanh tra, giám sát, cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu theo Đề án 1058 của

Chính phủ và Nghị quyết số 42/2017 của Quốc hội đạt hiệu quả, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét tiếp tục chỉ đạo sát sao quá trình triển khai nhiệm vụ cơ cấu lại hệ thống các TCTD đặc biệt về phương án xử lý các TCTD yếu kém, các NHTM nhiều năm không tăng được vốn điều lệ, tỷ lệ nợ xấu cao, lợi nhuận thấp hay không có. Cùng với đó, Bộ Tài chính phối hợp chặt chẽ với NHNN trong xử lý vấn đề tăng vốn điều lệ của các NHTM nhà nước. Cụ thể, tháng 10/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 121/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư

vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp. Theo đó, các NHTMCP do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ được Nhà nước tiếp tục đầu tư vốn để duy trì tỷ lệ cổ phần, vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp.

*Bốn là*, Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành có liên quan tiếp tục có các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hộ kinh doanh cá thể để phục hồi sản xuất kinh doanh, góp phần hạn chế nợ xấu.

*Năm là*, Quốc hội cần tiếp tục quan tâm, hỗ trợ quá trình xử lý nợ xấu nói chung và xử lý nợ xấu theo quy định tại Nghị quyết số 42/2017 nói riêng thông qua việc quyết định mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách, nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và hàng năm của đất nước.

**Tài liệu tham khảo:**

1. NHNN (2020 - 2021), "Thông tin và tư liệu", trang [www.sbv.gov.vn](http://www.sbv.gov.vn)
2. Hiệp hội Ngân hàng (2021), "Thông tin hoạt động các ngân hàng hội viên"; [www.vnba.org.vn](http://www.vnba.org.vn);
3. NHTM (2020 - 2021), "Báo cáo tài chính", website các NHTM;
4. Vietcombank (2015-2020), [www.vcb.com.vn](http://www.vcb.com.vn).

**Thông tin tác giả:**

TS. Hoàng Nguyên Khai  
 Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh- HUTECH  
 Email: [hn.khai@hutech.edu.vn](mailto:hn.khai@hutech.edu.vn)



Tiền thuế là của dân,  
 do dân đóng góp  
 để phục vụ lợi ích của nhân dân